

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST-KDTM ngày 29 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Công ty TNHH MTV N, địa chỉ: số nhà M, đường P, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn C, Chức vụ: Giám đốc.  
Là nguyên đơn

Công ty TNHH MTV H – Bộ Quốc phòng, địa chỉ: Số I, đường N, Quận M, thành phố Hà Nội. Là bị đơn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Anh T – Chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Minh Q (văn bản ủy quyền số 545/UQ-GĐ ngày 07/12/2022)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên N – người đại diện theo pháp luật ông Đỗ Văn C và bị đơn Công ty TNHH một thành viên H – Bộ Quốc phòng, người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Minh Q, thỏa thuận:

Công ty TNHH MTV H – Bộ Quốc phòng nhất trí thanh toán trả cho công ty TNHH MTV N số tiền còn nợ là 273.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi ba triệu đồng chẵn), công ty TNHH MTV N không yêu cầu lãi suất. Công ty TNHH MTV N có trách nhiệm xuất hóa đơn thanh toán cho công ty TNHH MTV H theo đúng quy định.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nghĩa vụ*

*đã thỏa thuận, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.*

2. Về án phí: Công ty TNHH Một thành viên H – Bộ Quốc Phòng phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 6.825.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Công ty TNHH MTV N không phải chịu án phí sơ thẩm, được trả lại 6.825.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AC-21P số 0001922 ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lý Thị Minh Yên**